

**TP. Đà Nẵng, ngày 08 tháng 06 năm 2016**

## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN MAI LINH MIỀN TRUNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản pháp luật hướng dẫn liên quan hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Mai Linh Miền Trung;
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội cổ đông thường niên ngày 08 tháng 06 năm 2016,

## **QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015:

- 1.1. Doanh thu : **543.381.232.103 VNĐ**
- 1.2. Lợi nhuận sau thuế : **4.181.672.051 VNĐ**

**Điều 2:** Thông qua chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh trong năm 2016:

- 2.1. Doanh thu : **579.000.000.000 VNĐ**
- 2.2. Lợi nhuận sau thuế : **10.000.000.000 VNĐ**

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị năm 2015

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc năm 2015

**Điều 5:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát năm 2015

**Điều 6:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

- 6.1. Tổng lợi nhuận chưa phân phối 31/12/2015: **17.798.726.438 VNĐ**
  - 6.1.1. Lợi nhuận năm 2015: **4.181.672.051 VNĐ**
  - 6.1.2. Lợi nhuận giữ lại các năm trước: **13.617.054.387 VNĐ**
- 6.2. Tổng phân phối lợi nhuận: **14.718.891.500 VNĐ**
  - 6.2.1. Chia cổ tức tiền mặt 5% (500 đ/01 cổ phiếu): **4.639.630.500 VNĐ**
  - 6.2.2. Chia cổ tức bằng cổ phiếu 10% (tỷ lệ 10:1) để tăng vốn điều lệ: **9.279.261.000 VNĐ**
  - 6.2.3. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi : **800.000.000 VNĐ**
- 6.3. Lợi nhuận giữ lại: **3.080.014.938 VNĐ**

6.4. Ủy quyền HĐQT quyết định thời gian, phương án thực hiện chia cổ tức cho các cổ đông.

6.5. Ủy quyền HĐQT thực hiện các thủ tục niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phần đã phát hành thêm theo phương án này và thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh để tăng vốn điều lệ bằng cổ phiếu thưởng.



**Điều 7:** Thông qua mức thù lao, mức khoán chi phí của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư Ký Công ty (TKCT) năm 2016 như sau:

7.1. Đối với thành viên HĐQT, BKS, TKCT hoạt động chuyên trách: Được hưởng thù lao, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty. Mức thù lao cụ thể như sau:

- + Chủ tịch Hội đồng Quản trị: **50.000.000** đồng/tháng (600 triệu đồng/năm)
- + Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị: **30.000.000** đồng/tháng (360 triệu đồng/năm)
- + Thành viên Hội đồng Quản trị: **10.000.000** đồng/tháng (120 triệu đồng/năm)
- + Trưởng ban Kiểm soát: **35.000.000** đồng/tháng (420 triệu đồng/năm)
- + Thành viên Ban Kiểm soát: **10.000.000** đồng/tháng (120 triệu đồng/năm)
- + Thư Ký Công ty: **10.000.000** đồng/tháng (120 triệu đồng/năm)

- Đối với thành viên HĐQT, BKS, TKCT hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm: Được hưởng lương, thù lao, tiền thưởng và các quyền lợi khác. Mức thù lao cụ thể như sau:

- + Chủ tịch Hội đồng Quản trị: **5.000.000** đồng/tháng (60 triệu đồng/năm)
- + Phó Chủ tịch HĐQT: **3.500.000** đồng/tháng (42 triệu đồng/năm)
- + Thành viên HĐQT: **3.000.000** đồng/tháng (36 triệu đồng/năm)
- + Trưởng ban Kiểm soát: **3.500.000** đồng/tháng (42 triệu đồng/năm)
- + Thành viên Ban Kiểm soát: **3.000.000** đồng/tháng (36 triệu đồng/năm)
- + Thư Ký Công ty: **3.000.000** đồng/tháng (36 triệu đồng/năm)

7.2. Thành viên HĐQT, BKS, TKCT được thanh toán tất cả các chi phí: hội họp, công tác phí, xăng xe, tiếp khách, điện thoại, ... phục vụ cho công việc theo điều 158 và điều 167 Luật Doanh Nghiệp nhưng tất cả các khoản chi phí ngoài lương và thù lao của HĐQT, BKS, TKCT năm 2016 không quá **1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng)**.

7.3. Mức lương, thù lao, chi phí chi trả cho thành viên HĐQT, BKS là trước thuế. Các thành viên HĐQT, BKS chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân, công ty tạm thu tại nguồn theo quy định của Pháp luật.

**Điều 8:** Nếu công ty có lợi nhuận năm 2016 vượt kế hoạch thì thưởng thêm cho Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và Ban Tổng Giám Đốc. Mức thưởng là **50% phần vượt kế hoạch sau khi kiểm toán**.

**Điều 9:** Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

**Điều 10:** Thông qua số lượng thành viên HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2019 là 05 (Năm) thành viên :

10.1. Thông qua việc từ nhiệm của 04 (Bốn) thành viên HĐQT:

- 10.1.1. Ông Hồ Chương
- 10.1.2. Ông Mai Hoàng Sơn
- 10.1.3. Ông Mai Hà Thanh Hùng
- 10.1.4. Ông Lê Nguyễn Anh Tuấn

10.2. Bầu bổ sung 02 (Hai) thành viên Hội Đồng Quản Trị thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2019 là:

- 10.2.1. Ông Ngô Hữu Hùng
- 10.2.2. Bà Trần Thị Bích Phương



10.3.Hội Đồng Quản Trị thời gian còn lại của nhiệm kỳ từ 2016-2019 gồm 05 (Năm) thành viên:

- 10.3.1. Ông Hồ Huy
- 10.3.2. Ông Võ Thành Nhân
- 10.3.3. Ông Hồ Việt
- 10.3.4. Ông Ngô Hữu Hùng
- 10.3.5. Bà Trần Thị Bích Phương

**Điều 11:** Thông qua số lượng thành viên BKS thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2019 là 03 (Ba) thành viên :

11.1. Thông qua việc từ nhiệm của 03 (Ba) thành viên Ban Kiểm Soát:

- 11.1.1. Bà Vũ Thị Thanh Mai
- 11.1.2. Ông Vũ Thanh Hải
- 11.1.3. Ông Huỳnh Kim Ngọc

11.2. Bầu bổ sung 01 (Một) thành viên Ban Kiểm Soát là: Ông Trần Phước Cao

11.3. Ban Kiểm Soát thời gian còn lại của nhiệm kỳ từ 2016-2019 gồm 03 (Ba) thành viên:

- 11.3.1. Bà Trần Thị Bích Thủy
- 11.3.2. Ông Tiêu Văn Hoà
- 11.3.3. Ông Trần Phước Cao

**Điều 12:** Ủy quyền Hội đồng Quản trị, người đại diện theo pháp luật, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm căn cứ quyết nghị thi hành.

**Điều 13:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Công bố thông tin SGDCK, UBCKNN;
- Đăng trên website;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên Ban Kiểm soát;
- Ban TGD, Vp.HĐQT;
- Lưu Văn Thư.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**HỒ HUY**

